

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 08/5/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lô Văn Phía và bà Phan Thị Mây

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 17/04/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 24/4/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Giàng A K, sinh năm 1976 tại huyện P, tỉnh Sơn La. Quê quán: Xã S, huyện P, tỉnh Sơn La, nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện M, Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CMND/Thẻ CCD/Hộ chiếu: 014076014603; con ông Giàng A Kh (đã chết) và bà Vàng Thị S (đã chết); bị cáo có vợ là Thào Thị S, sinh năm 1978 và có 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 23/3/2017, Giàng A K bị TAND huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Ngày 21/5/2020, Giàng A K bị TAND huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 15/5/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát và Phân trại tạm giam khu vực Quan Hoá thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Giàng A L, sinh năm 1982 tại huyện P, tỉnh Sơn La. Quê quán: Xã S, huyện P, tỉnh Sơn La, nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện M, Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Mông; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CMND/Thẻ CCD/Hộ chiếu: 172578357; con ông Giàng A Kh (đã chết) và bà Vàng Thị S (đã chết); bị cáo có vợ là Mùa Thị C, sinh năm 1984 và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát và Phân trại tạm giam khu vực Quan Hoá thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Giàng A S, sinh năm 2003 tại huyện huyện M, Thanh Hóa. Quê quán: Xã S, huyện P, tỉnh Sơn La, nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện M, Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CMND/Thẻ CCD/Hộ chiếu: 038203019178; con ông Giàng A V, sinh năm 1979 và bà Phàng Thị D, sinh năm 1980; bị cáo có vợ là Lý Thị C, sinh năm 2004 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát và Phân trại tạm giam khu vực Quan Hoá thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Hà Văn Khôi – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Giàng A Ch, sinh năm 2006

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Giàng A L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt.

2. Anh Sùng A K, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/6/2024 Công an huyện Mường Lát phối hợp Công an xã M, huyện M làm nhiệm vụ rà soát người nghiện tại bản T, xã M, huyện M. Khi tổ công tác đến nhà Giàng A K là người nghiện ma túy thì thấy Giàng A C, sinh năm 2006 là con đẻ của Giàng A K đang ngồi trên giường ngủ C, tổ công tác tiến hành kiểm tra chiếc túi màu đen C để ở đầu giường thì phát hiện thu giữ: 01 (một) túi vải màu tím xanh; số tiền 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng); 02 (hai) gói nilon màu hồng, gói thứ nhất chứa 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng, gói thứ hai chứa 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh; 01

(một) túi nilon màu xanh chứa 79 (bảy mươi chín) viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh. Giàng A C khai nhận, các viên nén là của bố C là Giàng A K nhờ C cầm hộ. Tổ công tác đã bắt giữ Giàng A C và thu giữ các đồ vật, tài sản có liên quan.

Sau khi bắt giữ Giàng A C, căn cứ lời khai của Giàng A C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát đã ra quyết định truy tìm người đối với Giàng A K.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/10/2024 tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa phối hợp Công an xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa đã phát hiện và bắt giữ Giàng A K cùng Giàng A L, và Giàng A S tại nhà ở của K về các hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, xác định các bị cáo đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 21/6/2024, Giàng A K đi lên rừng làm việc thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (K không biết tên, tuổi, địa chỉ). Quá trình gặp nhau, nói chuyện trao đổi thì K mua được của người đàn ông 01 (túi) ma túy loại Hồng Phiến với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), mua được ma túy K đem số ma túy ra đếm được trong túi nilon có 110 (một trăm mười) viên ma túy Hồng phiến, trong đó có 107 (một trăm linh bảy) viên màu hồng và 03 (ba) viên màu xanh. Sau đó, K lấy ra 03 (ba) viên ma túy Hồng Phiến màu hồng rồi sử dụng ngay tại chỗ, số ma túy còn lại K bỏ vào túi vải đeo trên người mang về nhà cất ở giường ngủ. Sau đó K đã nhiều lần sử dụng số ma túy mua được nhưng không nhớ đã dùng bao nhiêu viên Hồng Phiến, bao nhiêu lần sử dụng. Đến sáng ngày 24/6/2024, trước khi đi lên rừng làm việc K lấy ra 02 túi ma túy trong đó một gói chứa 03 (ba) viên ma túy Hồng Phiến màu hồng, một gói chứa 02 (hai) viên ma túy Hồng Phiến màu xanh từ số ma túy mua trước đó rồi đưa cho con trai là Giàng A C, K dặn C có ai đến mua thuốc thì bán giá 25.000đ/01 viên rồi K lên rừng làm việc.

Khoảng 09 giờ 24/6/2024 có người đàn ông tên Ch, là người cùng bản đến gặp và hỏi mua của C 01 (một) viên thuốc với giá 25.000đ. Đến trưa cùng ngày, khi K về nhà ăn cơm thì C nói việc bán 01 (một) viên thuốc được 25.000đ và đưa tiền cho K nhưng K bảo C sẽ lấy sau. Ăn cơm xong, K lấy 01 (một) viên ma túy Hồng Phiến từ túi ma túy K cất ở giường ngủ ra sử dụng rồi đưa túi ma túy cho C rồi bảo C cất đi cho bố rồi đi lên rừng làm việc. C nhận túi ma túy từ K rồi bỏ vào túi vải trước đó K dùng để đựng túi ma túy và mang vào giường ngủ của C cất, đến khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 24/6/2024 thì C bị tổ công tác Công an huyện Mường Lát bắt giữ cùng số ma túy K nhờ C cất giữ. Sau khi biết việc Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ C về việc cất giấu trái phép ma túy thì Giàng A K đến trốn lên rừng ở cho đến khi trở về nhà và bị bắt vào ngày 15/10/2024.

- Vụ thứ hai.

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/10/2024 tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa phối hợp cùng Công an xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa đang tiếp tục tiến hành các biện pháp truy tìm đối với Giàng A K, đang là đối tượng truy tìm của Công an huyện Mường Lát thì phát hiện bắt quả tang tại nhà K gồm: Giàng A K; Giàng A L và Giàng A S có hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: trên giường ngủ của Giàng A K 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng và trên nền nhà cạnh giường ngủ của Giàng A K 01 (một) bật lửa gas màu đỏ 02 (hai) mảnh giấy bạc chưa qua sử dụng và 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; cạnh giường ngủ của Giàng A S 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa cục bột màu trắng. Giàng A K khai nhận viên nén hình trụ tròn màu hồng là ma túy Hồng Phiến của K cất giấu để sử dụng, các mảnh giấy bạc và bật lửa là công cụ mà K và L dùng để sử dụng ma túy. Tổ công tác còn kiểm tra, phát hiện thu giữ ở đầu giường ngủ của Giàng A S một cục bột màu trắng, S khai nhận là ma túy Heroine của S cất giấu để sử dụng dần.

Quá trình điều tra, xác định: Giàng A K, Giàng A L (là em trai của K), và Giàng A S (là cháu gọi K bằng bác ruột) hiện đang cùng ở tại nhà ở của K. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/10/2024, Giàng A S đi bộ từ nhà K đến chòi trên rừng (thuộc địa bàn bản T, xã M, huyện M) của một người đàn ông dân tộc Mông, tên thường gọi là Sáng Già (S không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết gọi là ông Sáng Già thường sinh sống ở chòi) để hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi gặp ông Sáng Già, S mua 30.000đ được một gói ma túy Heroine, sau khi mua được ma túy S đem về nhà K rồi lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức đốt và hít vào cơ thể, số ma túy còn lại S cất ở đầu giường ngủ của S, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì S đi ngủ. Lúc này, Giàng A K và Giàng A L đang còn thức ở nhà thì có một người đàn ông lạ mặt, người dân tộc Mông vào nhà K xin cơm ăn, nước uống, khi gặp gỡ, nói chuyện K hỏi xin của người đàn ông được một ít ma túy Heroine và 01 (một) viên Hồng Phiến, sau khi đưa ma túy cho K thì người đàn ông đi khỏi nhà. Sau đó, K đi vào phòng ngủ thì Giàng A L cùng đi theo vào, khi vào phòng, L thấy K đang cầm ma túy trên tay trái nên đã lấy mảnh giấy bạc từ vỏ hộp sữa mà con của K dùng để uống và bật lửa gas màu đỏ L chuẩn bị từ trước đưa cho K để sử dụng ma túy và xin K sử dụng ma túy cùng. K đồng ý rồi cho ma túy vào giấy bạc mà L đưa cho, sau đó K dùng bật lửa gas đốt giấy bạc chứa ma túy và hít vào cơ thể, sử dụng ma túy xong, K đưa cho L tiếp tục sử dụng. L sử dụng ma túy xong thì để bật lửa và giấy bạc dưới nền nhà cạnh giường ngủ rồi cả hai lên giường của K ngủ. Đến khoảng 09 giờ, ngày 15/10/2024 thì tổ công tác Công an huyện Mường Lát cùng Công an xã M đến nhà K, lúc này K và L mới ngủ dậy đang đi từ phòng ngủ ra bên ngoài, tổ công tác nhìn thấy mảnh giấy bạc và bật lửa trên nền nhà cạnh giường ngủ của K thì tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt giữ K, L, S và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 2469/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,204g (Không thấy hai không bốn gam) loại Methamphetamine.

- 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,211g (Không thấy hai một một gam) loại Methamphetamine.

- 79 (bảy chín) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 8,189g (Tám thấy một tám chín gam) loại Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,105g (Không thấy một không năm gam) loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 3956/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh kết luận như sau:

- 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giàng A K, sinh năm 1976” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,094g (không thấy không chín bốn gam) loại: Methamphetamine.

Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, Heroine (Heroin) bám dính trên mảnh giấy bạc của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giàng A L, sinh năm 1983; Giàng A K, sinh năm 1976” gửi giám định. Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giàng A S, sinh năm 2003” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,132g (không thấy một ba hai gam) loại: Heroine (Heroin).

Kết quả xét nghiệm (test) ma túy ngày 15/10/2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Mường Lát kết luận Giàng A K, Giàng A L, Giàng A S dương tính (MOP, MET, AMP)

Các vật chứng đã thu giữ của vụ án:

- 01 (một) túi vải màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi vải màu tím xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điều tự chế, đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Vũ Văn Nhất và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 (một) phong bì màu trắng mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký đứng tên Lê Đình Tuấn, Lê Thị Hồng và các hình dấu đỏ, tròn có nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa” bên trong chứa số tiền 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng).

- 01 (một) phong bì niêm phong mẫu do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước ghi “CA Mường Lát TC621”, mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký đứng tên Lê Minh Tiến, Vũ Văn Nhất và các hình dấu đỏ, tròn có nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa”.

- 02 (hai) mảnh giấy bạc, chưa qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa gas màu đỏ, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát theo quy định.

- Đối với hành vi của Giàng A K tàng trữ một viên ma túy Hồng phiến để sử dụng và bị bắt quả tang ngày 15/10/2024. Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá thì tổng khối lượng viên ma túy là 0,094g (không phẩy không chín bốn gam) loại: Methamphetamine, chưa đủ định lượng cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng A K theo quy định.

- Đối với Giàng A C có hành vi cầm hộ ma túy cho Giàng A K và bán ma túy cho nam thanh niên tên Giàng A Ch vào ngày 24/6/2024. Quá trình điều tra và điều tra bổ sung xác định Giàng A C không nhận thức được các viên nén màu hồng, màu xanh mà Giàng A K đưa nhờ C cất giấu hộ và bán cho Ch là ma túy, chỉ biết gọi thuốc. Bản thân C cũng không phải là người nghiện chất ma túy nên ngày 27/6/2024 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả tự do số: 500/QĐ- CSĐT trả tự do cho Giàng A C mà không xử lý đối với C.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, dáng người béo, mặc áo dài tay màu xanh, quần dài màu đen đã bán ma túy cho Giàng A K ngày 21/6/2024, K không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, đây là lần đầu tiên K gặp và mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- Đối với Giàng A Ch là người đã mua ma túy của Giàng A C ngày 24/6/2024. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Giàng A Ch vắng mặt tại địa phương, không xác định được nơi ở hiện tại của Ch; sau đó khi tiến hành điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra đã làm việc, lấy lời khai của Ch xác định Ch có mua ma túy của C vào ngày 24/6/2024 nhưng do không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với Giàng A Ch.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 160cm, mặc áo cộc tay màu đen, quần dài màu đen đã cho Giàng A K ma túy vào tối ngày 14/10/2024, do K không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, đây là lần đầu tiên K gặp và xin được ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên sẽ tiếp tục xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông có tên gọi là Sáng Già, là người bán ma túy cho Giàng A S vào ngày 14/10/2024. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên sẽ tiếp tục xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-ML ngày 18/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố đối với các bị cáo như sau:

- Truy tố bị cáo Giàng A K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Truy tố Giàng A L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Truy tố Giàng A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, do xét thấy có dấu hiệu còn có người đồng phạm khác trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy, một số lời khai của bị can, người có liên quan còn có mâu thuẫn nên ngày 18/3/2025 Toà án nhân dân huyện Mường Lát đã ban hành quyết định số 01/2025/HSST-QĐ trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát để tiến hành điều tra bổ sung.

Ngày 17/4/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát đã có Công văn số 02/CV-VKS-ML gửi Toà án nhân dân huyện Mường Lát, trong đó xác định: Quá trình điều tra bổ sung, kết quả điều tra bổ sung không làm thay đổi cơ bản hành vi phạm tội của các bị can, không có đồng phạm hay người phạm tội khác, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng số 07/CT-VKS-ML ngày 18/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Giàng A K phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Giàng A L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Giàng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Giàng A K 08 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt Giàng A K 02 đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Giàng A K chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là tù 10 đến 12 năm tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Giàng A L; xử phạt Giàng A L 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Giàng A S từ 14 đến 16 tháng tù.

Quá trình điều tra xác định các bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị, các bị cáo là người dân tộc thiểu số hiện sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí sơ thẩm cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu đen, 01 túi vải màu tím xanh, 01 ống điều tự chế, 01 một lửa gas màu đỏ, 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.000đ do phạm tội mà có.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố đối với các bị cáo; thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo do các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện một phần nguyên nhân là do các bị cáo thiếu làm chủ, dễ bản thân sa vào tệ nạn xã hội nên mua ma túy với mục đích để sử dụng, bán lấy tiền mua ma túy; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Giàng A K mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 năm đến 02 năm 04 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Giàng A L mức án thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù. Xử phạt Giàng A S mức án từ 12 đến 14 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo thành khẩn nhận tội, bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/6/2024, Công an huyện Mường Lát cùng Công an xã M, huyện M đã bắt quả tang Giàng A C là con đẻ của Giàng A Kỷ đang cất giấu ma túy của K, tang vật thu giữ là 01 (một) túi vải màu tím xanh; số tiền 25.000đ (hai mươi lăm nghìn đồng); 02 (hai) gói nilon màu hồng, gói thứ nhất chứa 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng, gói thứ hai chứa 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh; 01 (một) túi nilon màu xanh chứa 79 (bảy mươi chín) viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh là số ma túy Giàng A C khai nhận, các viên nén là của bố C là Giàng A K nhờ C cầm hộ. Tổ công tác đã bắt giữ Giàng A C và thu giữ các đồ vật, tài sản có liên quan.

Sau khi bắt giữ Giàng A C, căn cứ lời khai của Giàng A C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát đã ra quyết định truy tìm người đối với Giàng A K.

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/10/2024 tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa phối hợp Công an xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa đã phát hiện và bắt giữ Giàng A K, Giàng A L và Giàng A S tại nhà ở của K.

Quá trình điều tra, xác định các bị cáo đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 21/6/2024, Giàng A K đi lên rừng làm việc thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (K không biết tên, tuổi, địa chỉ). Quá trình gặp nhau, nói chuyện trao đổi thì K mua được của người đàn ông 01 (túi) ma túy loại Hồng Phiến với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), mua được ma túy K đem số ma túy ra đếm được trong túi nilon có 110 (một trăm mười) viên ma túy Hồng phiến, trong đó có 107 (một trăm linh bảy) viên màu hồng và 03 (ba) viên màu xanh. Sau đó, K lấy ra 03 (ba) viên ma túy Hồng Phiến màu hồng rồi sử dụng ngay tại chỗ, số ma túy còn lại K bỏ vào túi vải đeo trên người mang về nhà cất ở giường ngủ. Sau đó K đã nhiều lần sử dụng số ma túy mua được nhưng không nhớ đã dùng bao nhiêu viên Hồng Phiến, bao nhiêu lần sử dụng. Đến sáng ngày 24/6/2024, trước khi đi lên rừng làm việc K lấy ra 02 túi ma túy trong đó một gói chứa 03 (ba) viên ma túy Hồng Phiến màu hồng, một gói chứa 02 (hai) viên ma túy Hồng Phiến màu xanh từ số ma túy

mua trước đó rồi đưa cho con trai là Giàng A C, Kỷ dặn C có ai đến mua thuốc thì bán giá 25.000đ/01 viên rồi Kỷ lên rừng làm việc.

Khoảng 09 giờ cùng ngày có người đàn ông tên Ch, là người cùng bản đến gặp và hỏi mua của C 01 (một) viên thuốc với giá 25.000đ. Đến trưa cùng ngày, khi K về nhà ăn cơm thì C nói việc bán 01 (một) viên thuốc được 25.000đ và đưa tiền cho K nhưng K đang bận việc nên bảo C sẽ lấy sau. Ăn cơm xong, K lấy 01 (một) viên ma túy Hồng Phiến từ túi ma túy K cất ở giường ngủ ra sử dụng rồi đưa túi ma túy cho C cầm, cất cho K rồi đi lên rừng làm việc. C nhận túi ma túy từ K rồi bỏ vào túi vải trước đó K dùng để đựng túi ma túy rồi đem vào giường ngủ của C cất, đến khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 24/6/2024 thì C bị tổ công tác Công an huyện Mường Lát bắt giữ cùng số ma túy K nhờ C cất giữ. Sau khi biết việc Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ C về việc cất giấu trái phép ma túy thì Giàng A K trốn lên rừng ở cho đến khi trở về nhà và bị bắt giữ vào ngày 15/10/2024.

- Vụ thứ hai.

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15/10/2024 tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa phối hợp cùng Công an xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa tiếp tục tiến hành các biện pháp truy tìm đối với Giàng A K, đang là đối tượng truy tìm của Công an huyện Mường Lát thì phát hiện bắt quả tang tại nhà K gồm: Giàng A K; Giàng A L và Giàng A S đã có hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Kiểm tra thu giữ số vật chứng gồm: Trên giường ngủ của Giàng A K 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng và trên nền nhà cạnh giường ngủ của Giàng A K 01 (một) bật lửa gas màu đỏ 02 (hai) mảnh giấy bạc chưa qua sử dụng và 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; cạnh giường ngủ của Giàng A S 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa cục bột màu trắng. Giàng A K khai nhận viên nén hình trụ tròn màu hồng là ma túy Hồng Phiến của K cất giấu để sử dụng, các mảnh giấy bạc và bật lửa là công cụ mà K và L dùng để sử dụng ma túy. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện thu giữ ở đầu giường ngủ của Giàng A S một cục bột màu trắng, S khai nhận là ma túy Heroine của S cất giấu để sử dụng dần.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Giàng A K, Giàng A L (là em trai của K), và Giàng A S (là cháu gọi K bằng bác ruột) hiện cùng sinh sống tại nhà ở của K. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/10/2024, Giàng A S đi bộ từ nhà K đến chòi trên rừng (thuộc địa bàn bản T, xã M, huyện M) của một người đàn ông dân tộc Mông, tên thường gọi là Sáng Già (S không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết gọi là ông Sáng Già thường sinh sống ở chòi) để hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi gặp ông Sáng Già, S mua 30.000đ được một gói ma túy Heroine, sau khi mua được ma túy S đem về nhà K rồi lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức đốt và hít vào cơ thể, số ma túy còn lại S cất ở đầu giường ngủ của S, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì S đi ngủ. Lúc này, Giàng A K và Giàng A L đang còn thức ở nhà thì có một người đàn ông lạ mặt, người dân tộc Mông vào nhà K xin cơm ăn, nước uống, khi gặp gỡ, nói chuyện K hỏi xin của người đàn ông được một ít ma túy Heroine và 01 (một) viên Hồng Phiến, sau khi đưa ma túy cho K thì người đàn ông đi khỏi nhà. Sau đó, K đi vào phòng ngủ thì Giàng A L cùng đi theo vào, khi vào

phòng, L thấy K đang cầm ma túy trên tay trái nên đã lấy mảnh giấy bạc và bật lửa gas màu đỏ L chuẩn bị từ trước đưa cho K để sử dụng ma túy và xin K sử dụng ma túy cùng. K đồng ý rồi cho ma túy vào giấy bạc mà L đưa cho, sau đó K dùng bật lửa gas đốt giấy bạc chứa ma túy và hít vào cơ thể, sử dụng ma túy xong, K đưa cho L tiếp tục sử dụng. L sử dụng ma túy xong thì để bật lửa và giấy bạc dưới nền nhà cạnh giường ngủ rồi cả hai lên giường của K ngủ.

Đến khoảng 09 giờ, ngày 15/10/2024 Công an huyện Mường Lát phối hợp Công an xã M đến nhà Giàng A K làm việc. Lúc này K và L mới ngủ dậy đang đi từ phòng ngủ ra bên ngoài, tổ công tác nhìn thấy mảnh giấy bạc và bật lửa trên nền nhà cạnh giường ngủ của K thì tiến hành kiểm tra và phát hiện, thu giữ ma túy của K, S cùng giấy bạc, bật lửa mà các bị cáo tàng trữ và dùng để sử dụng ma túy.

Bản kết luận giám định số: 2469/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận:

- 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,204g (Không thấy hai không bốn gam) loại Methamphetamine.

- 02 (hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,211g (Không thấy hai một một gam) loại Methamphetamine.

- 79 (bảy chín) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 8,189g (Tám thấy một tám chín gam) loại Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,105g (Không thấy một không năm gam) loại Methamphetamine.

Bản Kết luận giám định số: 3956/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh đã kết luận:

- 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giàng A K, sinh năm 1976” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,094g (không thấy không chín bốn gam) loại: Methamphetamine.

Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, Heroine (Heroin) bám dính trên mảnh giấy bạc của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giàng A L, sinh năm 1983; Giàng A K, sinh năm 1976” gửi giám định. Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giàng A Sóng, sinh năm 2003” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,132g (không thấy một ba hai gam) loại: Heroine (Heroin).

Kết quả xét nghiệm (test) ma túy ngày 15/10/2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Mường Lát kết luận Giàng A K, Giàng A L dương tính (MOP, MET, AMP)

Như vậy, hành vi của Giàng A K mua ma túy, cất giấu để sử dụng và nhờ con trai là Giàng A C bán 01 viên ma túy Hồng phiến thu lợi bất chính số tiền 25.000đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng khối lượng chất ma túy bị cáo K cất giấu để bán thu giữ được là 8,709gam, trên 05 gam và dưới 30 gam nên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Giàng A K còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp ma túy cho Giàng A L cùng sử dụng nên đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với Giàng A L, bị cáo đã có hành vi chuẩn bị giấy bạc, bật lửa gas để Giàng A K sử dụng ma túy và cùng tham gia sử dụng ma túy, hành vi của bị cáo là đồng phạm với Giàng A K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Giàng A S, bị cáo đã có hành vi cất giấu ma túy trái phép mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,132gam loại: Heroine, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và cũng đã nhận thức được ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, ma túy còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng để nhằm thu lợi bất chính và thoả mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[4]. Xét về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này, mặc dù có ba bị cáo tuy nhiên trong đó chỉ có hành vi tổ chức sử dụng ma túy giữa bị cáo Giàng A K và Giàng A L là hành vi đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể mà đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò ngang nhau trong vụ án, tuy nhiên bị cáo Giàng A K là người đã hai lần bị Tòa án xét xử, áp dụng hình phạt tù về tội phạm ma túy nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Giàng A L.

Đối với các hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Giàng A K và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Giàng A S là hành vi các bị

cáo thực hiện một cách độc lập nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với khối lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ; tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cũng như nhân thân của từng bị cáo để bảo đảm tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo, lao động trở thành công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số, lao động tự do không có thu nhập ổn định, có bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hiện các bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo thì không bảo đảm khả năng thi hành án nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với vật chứng là ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với vật chứng là số tiền 25.000đ là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với vật chứng là 01 túi vải màu đen; 01 túi vải màu tím, xanh; 01 ống điếu tự chế; 01 bật lửa gas màu đỏ; các mảnh giấy bạc đã qua sử dụng và chưa qua sử dụng là các công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí:

Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế- Xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ:

+ Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự và Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Giàng A K.

+ Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Giàng A L.

+ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Giàng A S.

- Tuyên bố:

+ Bị cáo Giàng A K phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Bị cáo Giàng A L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Bị cáo Giàng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Giàng A K **09 (Chín)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **03 (Ba)** năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo Giàng A K chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **12 (Mười hai)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/10/2024.

+ Bị cáo Giàng A L **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/10/2024

+ Bị cáo Giàng A S **16 (Mười sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15/10/2024.

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ:

* 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có ma túy còn lại sau giám định, mặt trước có ghi Giàng A C, mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Vũ Văn Nhất và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

* 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có ma túy còn lại sau giám định, mặt trước có ghi “CA Mường Lát TC621”, mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Vũ Văn Nhất và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

* 01 (Một) túi vải màu đen; 01 (Một) túi vải màu tím, xanh; 01 (Một) ống điều tự chế; 01 (Một) bật lửa gas màu đỏ; 02 (Hai) mảnh giấy bạc.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.000đ (Hai mươi lăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành sau giám định, mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Đình Tuấn, Lê Thị Hồng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2025 giữa Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Mường Lát;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Phân trại tạm giam khu vực Quan Hoá;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã M, huyện M;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh